TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG** Số: 33/2022/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 27 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Nguyên đơn Nguyễn Thị K - Sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp Tân L, xã ĐA, huyện C, tỉnh H và bị đơn: Bà Dương Thi D- Sinh năm 1973; bà Phạm Thị D – sinh năm 1969; cùng địa chỉ Ấp T, xã Đ, huyện C, Hậu G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị D đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 75.000.000đ *(bảy mươi lăm triệu đồng)*.

Bà Phạm Thị D đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 25.000.000đ *(hai mươi lăm triệu đồng)*

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền thì hàng tháng còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị D tự nguyện chịu số tiền là 1.875.000 đồng; bà Phạm Thị D thống nhất chịu 625.000 đồng; bà Nguyễn Thị K được nhận lại số tiền 3.600.000 đồng theo biên lai thu số 0010365 ngày 27/4/2022 tại chi Cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu G

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h.Châu T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kỉnh